ĐẠI SỨ QUÁN HỢP CHỦNG QUỐC HOA KỲ
Phòng Thông tin - Văn hoá
Tầng 3, Rose Garden Tower, 6 Ngọc Khánh
Hà Nội, Việt Nam
(84-4) 831-4580 -- Fax: (84-4) 831-4601

TẠP CHÍ ĐIỆN TỬ CỦA BỘ NGOẠI GIAO MỸ
CHƯƠNG TRÌNH NGHỊ SỰ CHÍNH SÁCH ĐỐI NGOẠI CỦA MỸ, 3/2001
AN NINH QUỐC GIA CỦA MỸ: CHÍNH QUYỀN BUSH

CẦN CÓ SỰ ỦNG HỘ CỦA HAI ĐẢNG ĐỐI VỚI CHÍNH SÁCH ĐỐI NGOẠI

Thượng nghị sĩ Joseph Biden

Thượng nghị sĩ Joseph Biden nói, công chúng Mỹ đều có chung quan điểm về chủ nghĩa quốc tế nhưng Tổng thống Bush sẽ phải đối mặt với một thách thức thực sự nếu muốn biến quan điểm đó thành một chính sách đối ngoại được cả hai đảng ủng hộ. Thượng nghị sĩ thấy rằng sự nhất trí của hai đảng "không chỉ có thể mà còn là điều cần thiết để thúc đẩy lợi ích quốc gia của chúng ta." Biden là Thượng nghị sĩ của Đảng Dân chủ trong Ủy ban đối ngoại thượng viện, đã giữ chức chủ tịch Ủy ban tư pháp thượng viện từ năm 1987 tới năm 1995.

Trong tất cả các tầng lớp xã hội, kể cả trong đời sống chính trị và quản lý, những ấn tượng ban đầu rất quan trọng. Mặc dù chuyển giao chậm, nhưng Tổng thống Bush đã có một sự khởi đầu nhanh chóng. Trong lĩnh vực an ninh quốc gia, ông đã tập hợp một đội ngũ các cố vấn có năng lực. Nhưng ông còn quá ít kinh nghiệm trong chính sách đối ngoại so với chính sách đối nội. Ông cần phải nắm bắt nhanh hơn bởi vì chẳng bao lâu nữa, chắn chắn ông sẽ phải đối mặt với những thách thức về chính sách đối ngoại.

Tổng thống Bush nhậm chức vào thời điểm mà nước Mỹ có được sức mạnh không ai sánh kịp về kinh tế, chính trị và quân sự. Tuy nhiên, cùng với sức mạnh sẽ là trách nhiệm - trách nhiệm bảo vệ và phát huy mạnh mẽ những lợi ích quốc gia của Mỹ, trách nhiệm sát cánh cùng các đồng minh và trách nhiệm góp phần xứng đáng vào sự ổn định và an ninh toàn cầu. May sao đa số người Mỹ đều hiểu rằng nước Mỹ có trách nhiệm lãnh đạo thế giới.

Một thách thức lớn mà Tổng thống gặp phải là liệu ông có thể biến quan điểm chủ nghĩa quốc tế chung này thành một chính sách đối ngoại được cả hai đảng ủng hộ hay không. Cách đây nửa thế kỷ, Thượng nghị sĩ Arthur Vandenberg đã nói rằng "chính trị nên dừng lại đúng chỗ". Điều này chỉ đúng ở các thời điểm khủng hoảng thực sự còn thực tế thì trong nền chính trị đảng phái, hiếm khi nào lại không xảy ra những tranh cãi về chính sách đối ngoại. Ngay cả trong Chiến tranh lạnh khi tán thành ngăn chặn chủ nghĩa cộng sản Liên Xô, vẫn thường có sự bất đồng sâu sắc về phương cách để đạt mục đích đó chẳng hạn như liệu có nên ủng hộ cho một phong trào du kích cụ thể nào đó ở nước ngoài hay không hay là hỗ trợ cho hệ thống vũ khí đặc biệt ở trong nước.

Với nền dân chủ của chúng ta, tranh luận là cần thiết. Nhưng tôi vẫn hy vọng rằng chúng ta có thể tránh được sự chia rẽ đảng phái trong đấu tranh. Dành được sự ủng hộ của hai đảng đối với những vấn đề chủ chốt dưới đây không chỉ là điều có thể mà còn cần thiết để thúc đẩy lợi ích quốc gia của chúng ta:

Một chiến lược kiềm chế mới

Mối đe doạ lớn nhất đối với nền an ninh của Mỹ là nguy cơ vũ khí huỷ diệt hàng loạt. Chúng ta phải xây dựng một chiến lược kiềm chế mới tập trung vào nguy cơ những kẻ khủng bố hay các nước bất trị sử dụng vũ khí nguyên tử, hoá học, sinh học và tên lửa để chuyên chở những vũ khí đó.

Để đối phó với mối đe doạ này đòi hỏi phải có phản ứng từ nhiều phía. Trong thập kỷ qua, thông qua các hiệp ước kiểm soát vũ khí hạt nhân, hợp tác quốc tế chống phổ biến vũ khí và các chương trình như "Nunn-Lugar" (giúp kiểm soát và triệt phá kho vũ khí của Liên Xô cũ), chúng ta đã giảm bớt nguy cơ phổ biến vũ khí. Vẫn còn nhiều việc nữa phải làm - chúng ta cần có thêm sự trợ giúp để công nghệ và bí quyết không rơi vào tay kẻ xấu và chúng ta phải duy trì sự đồng thuận của quốc tế chống phổ biến vũ khí. Những nỗ lực này không phải không tốn kém - một lực lượng đặc nhiệm gần đây đã yêu cầu chúng ta chi khoảng 30 tỷ đôla trong thập kỷ tới cho các chương trình để đảm bảo không xảy ra tình trạng rò rỉ vũ khí hạt nhân ở Nga và để các nhà khoa học Nga không bán kiến thức của họ cho các nước bất trị.

Thử nghiệm chính về sự nhất trí của hai đảng vẫn xoay quanh học thuyết hạt nhân của chúng ta. Hầu như trong suốt Chiến tranh lạnh, luôn có chung sự nhất trí chính trị về chính sách hạt nhân của Mỹ song song theo hướng cân bằng và tăng cường .Trong quan hệ giữa hai siêu cường, chúng ta đã tìm cách ngăn chặn mối đe doạ từ Liên Xô, đồng thời tìm cách cùng cắt giảm vũ khí hạt nhân để giảm bớt nguy cơ xảy ra cuộc xung đột toàn cầu.

Trong quan hệ đa phương, thông qua Hiệp ước không phổ biến vũ khí hạt nhân và một loạt các biện pháp kiểm soát xuất khẩu chung, chúng ta tìm cách giảm quy mô các nước sở hữu vũ khí hạt nhân. Ngày nay, sự đồng thuận ủng hộ những chính sách này đã không còn. Đa số những người Cộng hoà nghi ngờ việc kiểm soát vũ khí hạt nhân trên thế giới và ủng hộ triển khai nhanh hệ thống phòng thủ tên lửa quốc gia. Trái lại, đa số thành viên đảng Dân chủ ủng hộ việc kiểm soát vũ khí và nghi ngờ về sự cần thiết phải triển khai ngay hệ thống phòng thủ tên lửa.

Có được quan điểm dung hoà về vấn đề này hay không vẫn còn chưa rõ. Dĩ nhiên, chúng ta phải tài trợ toàn bộ cho các chương trình nghiên cứu và triển khai hệ thống phòng thủ này. Tổng thống cần phải chống lại áp lực đòi quyết định quá sớm việc triển khai hệ thống phòng thủ tên lửa. Nếu xem xét kỹ càng, Tổng thống sẽ thấy hệ thống hiện nay do Lầu năm góc đề xuất còn quá nhiều thiếu sót chưa đủ để bảo vệ nước Mỹ và nếu triển khai, các cường quốc khác sẽ phản ứng, điều này khiến chúng ta ít an toàn hơn chứ không phải là an toàn hơn.

Điều cốt yếu là Tổng thống phải chuẩn bị để thế giới chấp nhận hệ thống phòng thủ tên lửa, hơn là nói "hãy cứ xây dựng đi và họ sẽ nguôi dần." Nếu phòng thủ tên lửa là thực sự cần thiết thì mục tiêu của chúng ta là phải xây dựng một hệ thống mà Nga có thể chấp nhận được bằng cách sửa đổi Hiệp ước chống tên lửa đạn đạo, một hệ thống mà Trung Quốc coi là không đe doạ khả năng ngăn chặn hạt nhân của họ và được các đồng minh ở châu Âu và châu Á ủng hộ.

Tổng thống cần tập trung vào việc xem xét khả năng ngăn chặn hạt nhân của Mỹ sắp tới, lần đầu tiên được tiến hành trong 6 năm. Tổng thống phải trả lời một cách có trách nhiệm trước đề xuất của Nga về giảm đầu đạn hạt nhân chiến lược của mỗi nước xuống còn 1500 hoặc thấp hơn. Đồng thời Tổng thống cũng phải xem xét trước những đề xuất của cựu Tổng tham mưu trưởng liên quân Shalikashvili về cách tiến tới Hiệp ước cấm thử vũ khí hạt nhân toàn diện (CTBT), một công cụ quan trọng để kiềm chế khả năng chế tạo vũ khí hạt nhân hiện đại của các nước khác trong khi vẫn giữ nguyên kho vũ khí của chúng ta.

Xây dựng lực lượng quân sự phù hợp

Một nhiệm vụ chính yếu của vị Tổng tư lệnh là định rõ vai trò và nhiệm vụ phù hợp của lực lượng vũ trang. Tổng thống Bush phải tổ chức và trang bị cho quân đội để tận dụng các công nghệ hiện đại, đủ để đối mặt với những thách thức mới về an ninh thời kỳ hậu chiến tranh lạnh.

Sự lựa chọn của chúng ta không phải là giữa việc thực hiện những cam kết gìn giữ hoà bình hay duy trì tư thế sẵn sàng của quân đội. Chúng ta có thể làm được cả hai việc đó. Thúc đẩy hoà bình và ổn định khu vực - bao gồm triển khai lực lượng quân đội Mỹ như lực lượng gìn giữ hoà bình- là một trong những cách thức tốt nhất mà không phải qua khói lửa và chết chóc mà vẫn đảm bảo khả năng chiến đấu và chiến thắng một cuộc chiến lớn. Ưu tiên hàng đầu trong việc phân bổ nguồn lực của chúng ta là duy trì một lực lượng quân đội tinh nhuệ nhất trên thế giới.

Thực hiện cam kết an ninh ở châu Âu và châu Á

Mỹ vừa là cường quốc châu Âu vừa là cường quốc châu Á và là lực lượng đảm bảo ổn định ở cả hai lục địa này. Thực hiện cam kết an ninh cơ bản ở cả hai nơi này sẽ là những thử thách đầu tiên đối với đội ngũ cố vấn về chính sách đối ngoại mới.

Ở châu Âu, chúng ta phải tránh bước đi khó khăn trong việc đơn phương rút lực lượng bộ binh Mỹ ra khỏi Bosnia hay Kosovo. Làm như vậy các đồng minh châu Âu sẽ nghi ngờ về cam kết của chúng ta với NATO. Khu vực Bancăng đang dần xa các xu hướng phá hoại trong quá khứ và hướng tới một tương lai dân chủ hơn. Vì cam kết mới chỉ được thực hiện một phần nên lúc này không phải là lúc xem xét việc rút quân, sự hiện diện của quân đội Mỹ cũng không phải là gánh nặng quá mức. Trong 5 thập kỷ qua, chúng ta đã có hàng trăm nghìn quân ở châu Âu. Vì an ninh của Ban căng chúng ta hoàn toàn có khả năng dành vài ngàn quân để sát cánh cùng các đối tác châu Âu, những nước mà số quân của họ chiếm 3/4 lực lượng gìn giữ hoà bình ở Bosnia và Kosovo. Cuối cùng, NATO cần phải mở rộng khu vực ổn định ở châu Âu bằng cách tiếp tục thu nạp các thành viên mới - và trong vài năm tới có thể kết nạp bất cứ nước nào đáp ứng các tiêu chuẩn nghiêm ngặt của Liên minh.

Ở châu Á, những nỗ lực ngoại giao sáng tạo của Mỹ, Hàn Quốc và Nhật Bản trong việc kéo Bắc Triều Tiên ra khỏi cái vỏ của nó đang dần đem lại kết quả; triển vọng giảm bớt mối đe doạ an ninh ở châu Á và phổ biến tên lửa ở nơi khác đòi hỏi chính quyền mới phải sẵn sàng can dự ngay ở đây. Kết quả của các cuộc đàm phán với Bắc Triều Tiên về chương trình tên lửa của nước này - mối đe doạ chính khiến Mỹ triển khai hệ thống phòng thủ tên lửa - sẽ cho Tổng thống thêm thời gian để cân nhắc quyết định về phòng thủ tên lửa. Trên toàn khu vực, những hoạt động triển khai quân đội và ngoại giao tích cực của Mỹ vô cùng quan trọng đối với sự ổn định trong khu vực. Ở châu Á, không có một liên minh tương tự như NATO, bởi vậy chúng ta phải dựa vào các liên minh song phương chủ chốt đồng thời tăng cường cơ cấu anh ninh non trẻ ở khu vực này.

Quan hệ với Nga và Trung Quốc

Kể từ Chiến tranh lạnh, chính sách của Mỹ đã phải vất vả để tìm ra cách tiếp cận phù hợp với Nga và Trung Quốc. Chúng ta có thể là một siêu cường nhưng chúng ta không có khả năng kiểm soát các sự kiện diễn ra ở mỗi nước này - mặc dù chúng ta có thể giúp định hình những diễn biến đó. Không nước nào có thể nhanh chóng trở thành một đối tác đích thực nhưng cũng không nhất thiết trở thành kẻ thù. Trong thời đại toàn cầu hoá, "kiềm chế" không phải là một lựa chọn. Chúng ta phải lôi kéo được họ - nhưng trên lĩnh vực nào?

Với cả hai nước, thông điệp của chúng ta phải rõ ràng và nhất quán: chúng tôi hy vọng các bạn sẽ hành động một cách có trách nhiệm trên trường quốc tế; chúng tôi sẽ hợp tác với các bạn để thúc đẩy những lợi ích chung; chúng ta sẽ hỗ trợ thúc đẩy các giá trị dân chủ; và phản đối mạnh mẽ hành động phổ biến vũ khí đe doạ an ninh thế giới. Làm gì đi nữa chúng ta cũng phải tránh những bất đồng giữa hai đảng vì mối quan hệ giữa chúng ta với Nga và Trung Quốc là vô cùng quan trọng.

Tài trợ thoả đáng cho hoạt động ngoại giao

Để theo đuổi chương trình nghị sự quốc tế sôi động và để gìn giữ hoà bình, chúng ta cần có cả một lực lượng quân đội và một đội ngũ các nhà ngoại giao được đào tạo công phu và trang bị đầy đủ. Cách tốt nhất để tránh được việc sử dụng quá mức lực lượng vũ trang là hỗ trợ thoả đáng cho đội ngũ làm công tác ngoại giao và lực lượng tình báo của chúng ta. Những khoản tăng ngân sách rất khiêm tốn trong những năm gần đây đã không bù đắp được những thiếu hụt lớn trong thập kỷ này. Chúng ta mới chỉ chi có 1% ngân sách quốc gia cho hoạt động đối ngoại; chúng ta có khả năng chi nhiều hơn nhưng Tổng thống và Ngoại trưởng Powell phải chứng minh được trước Quốc hội và công chúng Mỹ rằng những khoản chi tiêu đó là cần thiết và hợp lý.

Dĩ nhiên chương trình nghị sự chính sách đối ngoại dài hơn danh sách công việc cụ thể này. Cách đặt vấn đề của Tổng thống Bush khi đề cập đến những nội dung trên trong một vài tháng tới sẽ có tác động rất lớn đến việc quyết định chiều hướng chung trong luận bàn về chính sách đối ngoại trong 4 năm tới. Nhân dân Mỹ đang chờ xem liệu câu nói nổi tiếng của Thượng nghị sĩ Vandenberg có thể làm gì hơn không hay chỉ là một khẩu hiệu.

Toàn văn bằng tiếng Anh của bài viết có trên Internet tại:
http://usinfo.state.gov/journals/itps/0301/ijpe/pj61helm.htm